

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TCN21B** Năm học: **21-22**
Mã môn học/ Mô đun: **MH03060** Học kỳ: **01**
Tên môn học/ Mô đun: **Dinh dưỡng và thức ăn**
Số tín chỉ: **3**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2			ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	21BTCN0558	Lê Chí Cường	17/06/2001			7	6	7		7.2		7.0
2	21BTCN0559	Lê Quốc Huy	02/09/1992			0	0	0		0.0	0.0	0.0
3	21BTCN0560	Phạm Trần Khoa	23/10/1979			7	7	5		0.0	6.8	6.6
4	21BTCN0561	Dương Ngọc Huỳnh	24/12/2003			9	9	9		8.0		8.4
5	21BTCN0562	Lương Tâm Như	15/12/2003			8	9	9		8.6		8.7
6	21BTCN0563	Phạm Văn Phếch	28/08/1988			9	9	9		9.4		9.2
7	21BTCN0564	Nguyễn Thanh Thảo	23/11/2001			0	0	0		0.0	0.0	0.0
8	21BTCN0565	Nguyễn Hoàng Thắng	29/07/2006			3	6	7		6.0		5.9
9	21BTCN0566	Nguyễn Thị Bích Trâm	14/11/1991			9	6	9		9.2		8.6
10	21BTCN0567	Lâm Tuấn	01/06/1983			7	7	5		8.8		7.8
11	21BTCN0585	Lê Quốc Huy	01/09/1992			0	0	0		0.0	0.0	0.0

Châu Đốc, ngày 17 tháng 8 năm 2022

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Đặng Thanh Hoài